Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp - CTCP (HS

FireAnt

Ngày 31/03/2025	74,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.3%	**7.3%**	**8.0%**

2024

ROE 10.9%

+/- YoY ▼ 2.1%

Q1/25

DT thuần 1,843 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 157 ▼ 7.9%

YoY ▲ 1,031 ▲ 127%

2024

DT thuần 5,239 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 2,644 ▼ 33.5%

Q1/25

LN gộp 704 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 636 ▼ 47.5%

YoY ▲ 130 ▲ 22.7%

2024

LN gộp 3,498 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 750 ▼ 17.6%

Q1/25

LN thuần 376 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 1,342 ▼ 78.1%

YoY ▲ 253 ▲ 205%

2024

LN thuần 2,590 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 215 ▼ 7.7%

Q1/25

LN sau thuế 366 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 1,174 ▼ 76.3%

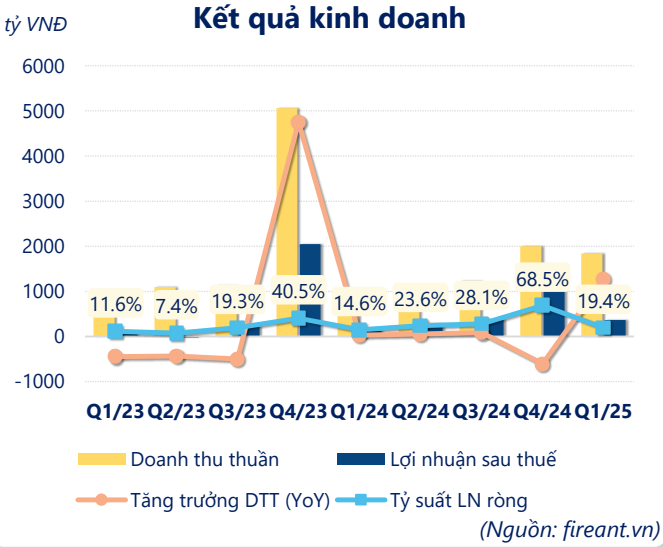
YoY ▲ 247 ▲ 207%

2024

LN sau thuế 2,395 *tỷ VNĐ*

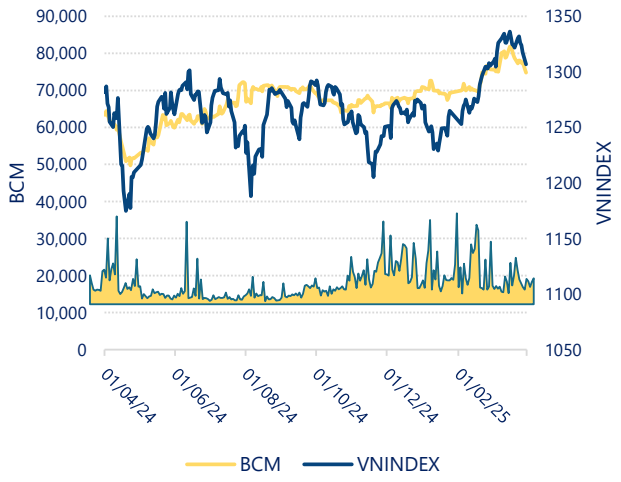
YoY ▲ 115 ▲ 5.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

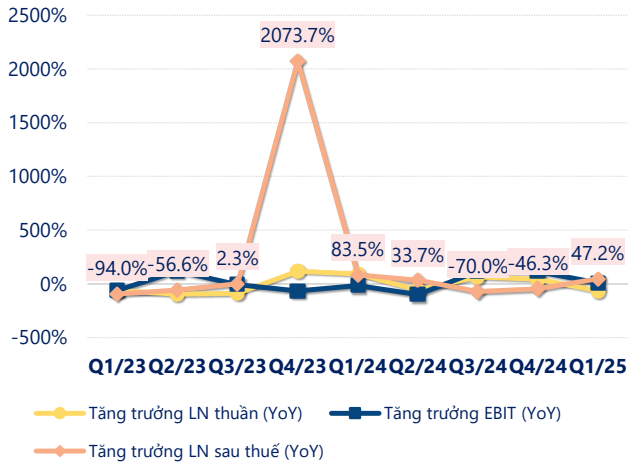


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp - CTCP (HS

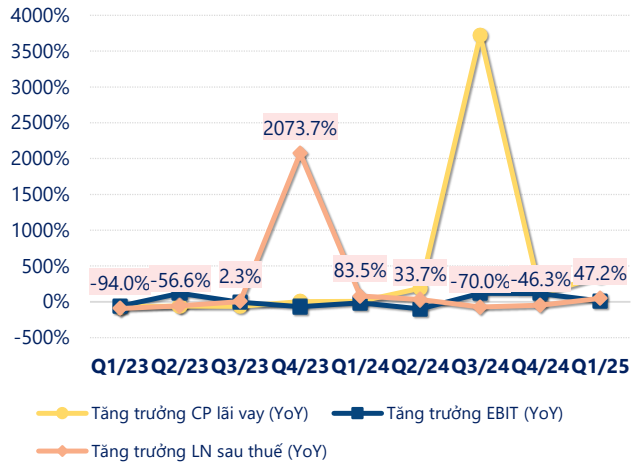
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



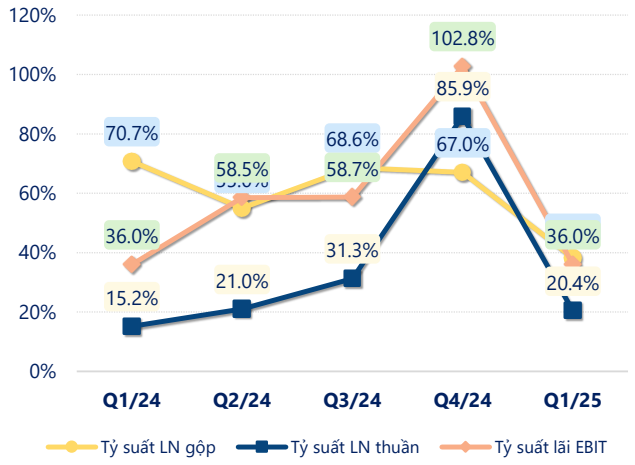
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



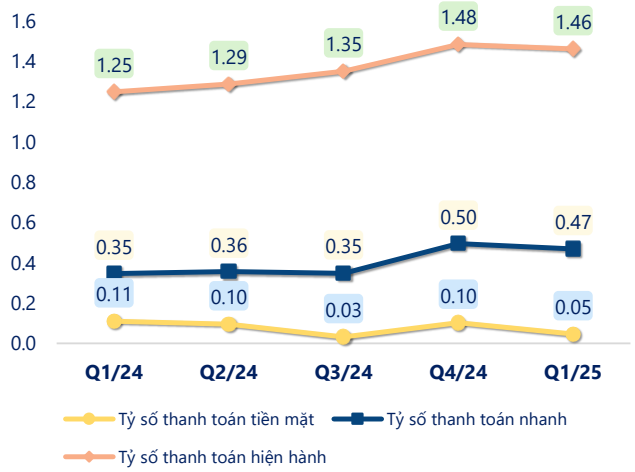
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



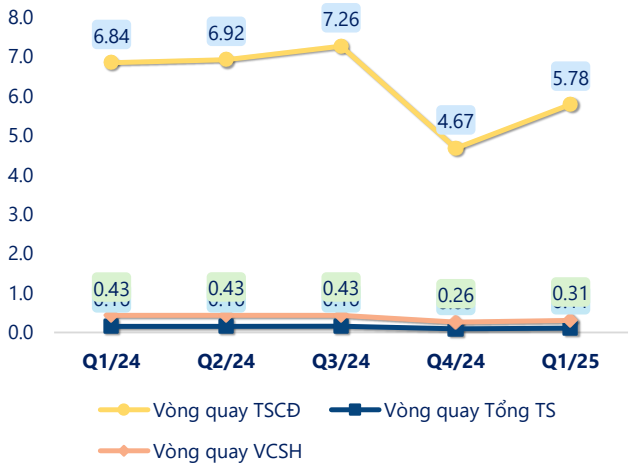
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



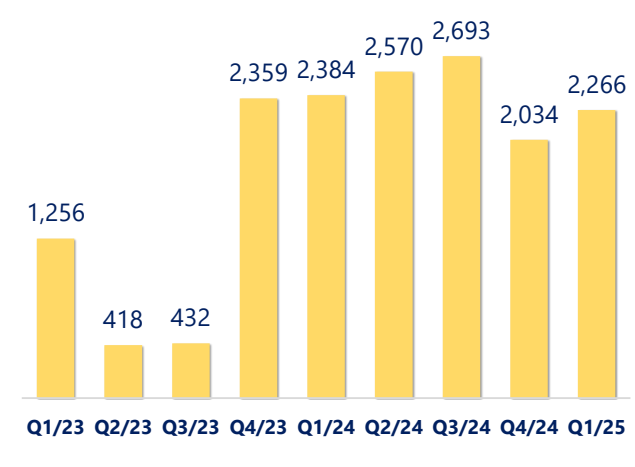
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



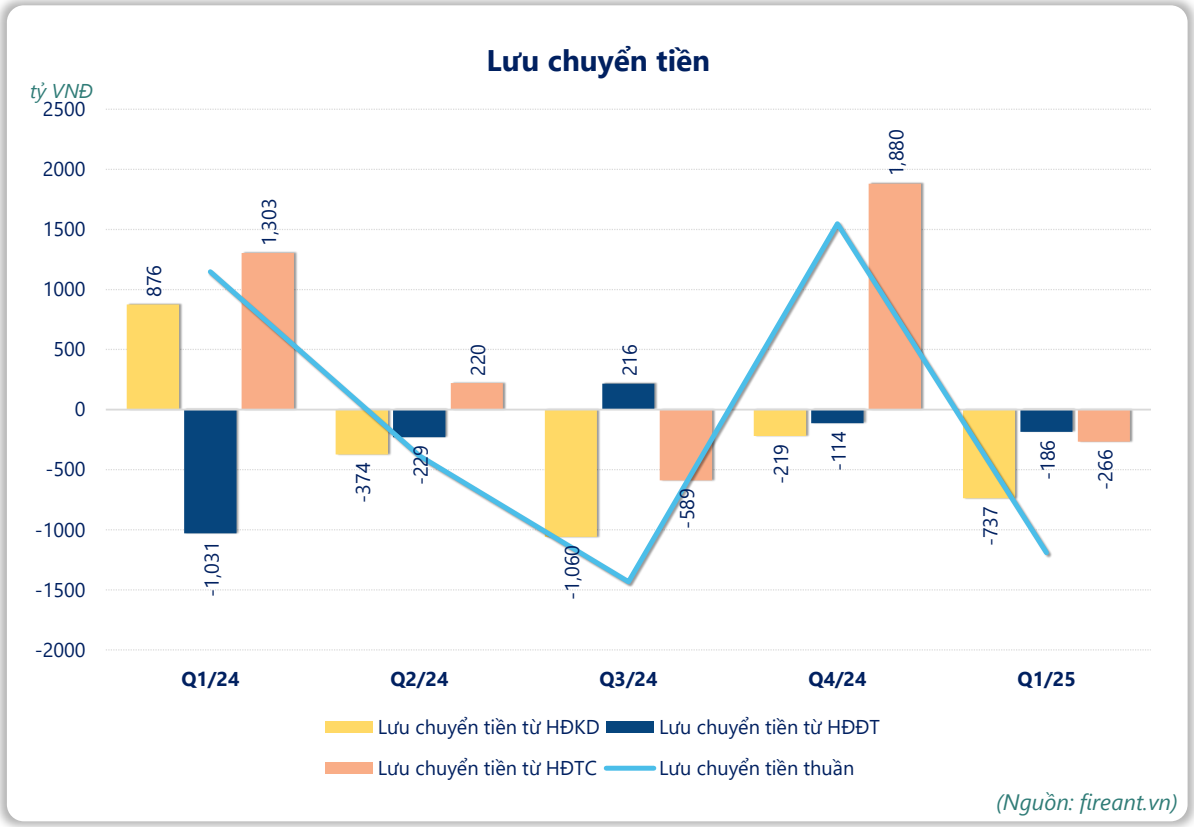
(Nguồn: fireant.vn)

Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp - CTCP (H

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,843**	**812**	**127%**	**5,239**	**7,883**	**-33.5%**
Giá vốn hàng bán	1,138	237	380%	1,741	3,635	-52.1%
Lợi nhuận gộp	704	574	22.7%	3,498	4,248	-17.6%
Doanh thu HĐTC	102	2.74	3622%	168	131	28.0%
Chi phí TC	308	164	88.1%	1,310	906	44.6%
Chi phí lãi vay	292	164	77.8%	1,295	906	42.9%
LN trong công ty LKLD	**271**	**59.5**	**356%**	**1,948**	**798**	**144%**
Chi phí bán hàng	257	203	26.4%	1,067	873	22.2%
Chi phí QLDN	**137**	**146**	**-6.4%**	**646**	**592**	**9.2%**
LN thuần từ HĐKD	376	123	205%	2,590	2,805	-7.7%
Lợi nhuận khác	**-3.31**	**4.56**	**-173%**	**-30.5**	**-108**	**71.8%**
LN trước thuế	372	128	191%	2,559	2,697	-5.1%
Lợi nhuận sau thuế	**366**	**119**	**207%**	**2,395**	**2,280**	**5.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**358**	**118**	**204%**	**2,187**	**2,423**	**-9.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)